TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ
Số: 69/2017/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phú

Thiệu Hoá, ngày 04 tháng 08 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2017/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 07 năm 2017, giữa:

Anh Lê Văn T, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Trung Th, xã Thiệu G, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Chị Trần Thị H, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn Trung Th, xã Thiệu G, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự ; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 07 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 07 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1**.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Lê Văn T, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Trung Th, xã Thiệu Gi, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Chị Trần Thị H, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn Trung Th, xã Thiệu G, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Trần Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung với nhau, tên cháu là Lê thùy Dương, sinh ngày 14/03/2013 và cháu Lê Công Hiếu, sinh ngày 15/10/2014 . Ly hôn vợ chồng anh T, chị H thỏa thuận, anh T trực tiếp nuôi cháu Hiếu, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Dương cho đến khi các cháu 18 tuổi, vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra.

Chị H, anh T được quyền đi lại chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

- Về tài sản và phần nợ: Vợ chồng anh, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Vợ chồng chị H, anh T thỏa thuận anh T nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm . Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn) anh T đã nộp theo biên lai số AA/2014/ 0001182 ngày 05 tháng 07 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá được trừ 150.000 tiền án phí ly hôn sơ thẩm (Một trăm năm mươi nghìn đồng) . Trả lại cho anh Tiến 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>
- Các đương sự
- VKS Thiệu Hoá
- Chi cục thi hành án Thiệu Hoá
- phòng Giám đốc án
- UBND xã nơi ĐS ĐKKH
- Lưu hồ sơ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ
Thẩm phán

Lê Đình Thông